

Số: 721/TTr-UBND

An Giang, ngày 24 tháng 11 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

**Về việc phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn  
và thu, chi ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2020**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm và Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo, và tổng hợp quyết toán năm;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu, chi ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2020 như sau:

**1. Thu ngân sách nhà nước (NSNN):**

|   |                          |
|---|--------------------------|
| a) Tổng thu NSNN từ kinh tế trên địa bàn  | : 7.297.834 triệu đồng.  |
| - Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu   | : 321.755 triệu đồng.    |
| - Thu nội địa   | : 6.976.080 triệu đồng.  |
| b) Tổng thu ngân sách địa phương (không bao gồm thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp huyện và bổ sung từ ngân sách cấp huyện cho ngân sách cấp xã) | : 21.083.209 triệu đồng. |
| - Các khoản thu hưởng 100% và điều tiết   | : 6.348.556 triệu đồng.  |
| - Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương   | : 9.656.473 triệu đồng.  |
| - Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên   | : 52.354 triệu đồng.     |
| - Thu kết dư ngân sách  | : 484.155 triệu đồng.    |
| - Thu chuyển nguồn  | : 4.489.413 triệu đồng.  |
| - Thu vay   | : 52.258 triệu đồng.     |

**2. Tổng chi ngân sách địa phương : 20.962.844 triệu đồng.**  
(không bao gồm chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới)

|  |                              |
|--|------------------------------|
| a) Chi cân đối ngân sách   | : 14.231.154 triệu đồng.     |
| - Chi đầu tư phát triển  | : 3.997.702 triệu đồng.      |
| - Chi thường xuyên   | : 10.225.166 triệu đồng.     |
| - Chi trả nợ lãi vay   | : 7.116 triệu đồng.          |
| - Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính                                       | : 1.170 triệu đồng.          |
| b) Chi các chương trình mục tiêu   | : 1.542.914 triệu đồng.      |
| - Chi các chương trình mục tiêu quốc gia                                 | : 354.596 triệu đồng.        |
| - Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác                           | : 1.188.318 triệu đồng.      |
| c) Chi chuyển nguồn sang năm sau   | : 4.915.104 triệu đồng.      |
| d) Chi nộp ngân sách cấp trên  | : 134.792 triệu đồng.        |
| e) Chi trả nợ vay chương trình dân cư vượt lũ,<br>kiên cố hóa kênh mương | : 138.880 triệu đồng.        |
| <b>3. Kết dư ngân sách địa phương</b>                                    | <b>: 120.365 triệu đồng.</b> |
| a) Kết dư ngân sách cấp tỉnh   | : 5.872 triệu đồng.          |
| b) Kết dư ngân sách cấp huyện  | : 60.075 triệu đồng.         |
| c) Kết dư ngân sách cấp xã   | : 54.418 triệu đồng.         |

#### **4. Xử lý kết dư ngân sách:**

a) Số kết dư ngân sách cấp huyện và cấp xã năm 2020 được hạch toán vào thu ngân sách cùng cấp năm 2021 để sử dụng theo quy định.

b) Số kết dư ngân sách cấp tỉnh năm 2020 là 5.872 triệu đồng; được phân bổ như sau: trích 50% là 2.936 triệu đồng chuyển vào Quỹ dự trữ tài chính tỉnh; 50% còn lại là 2.936 triệu đồng hạch toán vào thu ngân sách cấp tỉnh năm 2021 để sử dụng theo quy định.

c) Giao Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức quản lý và phân bổ, sử dụng số thu kết dư ngân sách năm 2020 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 593/TTr-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch & các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Sở Tài chính;
- VP UBND tỉnh: Lãnh đạo VP, Phòng TH;
- Lưu: HCTC, Phòng KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Phước**